CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN
Lô A4, đường Bùi Viện, KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
Điện thoại: 02273.643826 (101) – Fax: 02273.642.312- Email: hc1@damsanjsc.vn
DAMSAN JSC

THÔNG BÁO
MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

***Kính gửi*: Quý cổ đông – Công ty cổ phần Damsan**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Damsan trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự **Đại hội cổ đông thường niên năm 2024** được tổ chức như sau:

1. Thời gian: 8h30, Thứ Bảy, ngày 20 tháng 04 năm 2024

2. Địa điểm: *Khách sạn Dream*, số *355 đường Lý Bôn, P Đề Thám, TP Thái Bình*.

3. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 & kế hoạch năm 2024
- Báo cáo hoạt động của HĐQT
- Báo cáo của Ban Kiểm soát
- Thông qua các báo cáo Ban TGĐ, HĐQT và BKS
- Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 đã được kiểm toán.
- Thông qua việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023, dự kiến kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2024
- Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024
- Ủy quyền cho HĐQT Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
- Tờ trình về phương án phát hành 15 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Tờ trình về phương án phát hành 10 triệu cổ phiếu cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- Tờ trình về việc đầu tư mở rộng Cụm công nghiệp An Ninh, Ninh An và Vũ Ninh
- Tờ trình về việc đầu tư xây dựng 2 tòa nhà ở xã hội tại Khu đô thị Phú Xuân.

Và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có)

4. Thành phần tham dự

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Damsan có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 26/03/2024 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội (hoặc thành viên Hội đồng quản trị). Người được ủy quyền phải xuất trình giấy ủy quyền (theo mẫu gửi kèm) và giấy CMND/CCCD hoặc hộ chiếu khi vào tham dự ĐHCĐ.

5. Đăng ký tham dự Đại hội

- Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc tham dự Đại hội hoặc Ủy quyền dự họp qua số điện thoại 0982.807886 và gửi Giấy Đăng ký tham dự hoặc Giấy ủy quyền qua Email: hc1@damsanjsc.vn trước 16 giờ ngày 18 tháng 04 năm 2024.
- Quý cổ đông có thể tham khảo hoặc tải tài liệu họp và một số tài liệu khác liên quan đến Đại hội đồng cổ đông năm 2024 trên website Công ty: http://damsanjsc.vn/co-dong/

6. Thông tin liên hệ: Công ty cổ phần Damsan

+ Địa chỉ: Lô A4, đường Bùi Viện, KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
+ Điện thoại: 02273.643.826 (101) - Email: hc1@damsanjsc.vn

Lưu ý: Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông mang theo Thông báo mời họp, Giấy đăng ký hoặc Giấy uỷ quyền tham dự Đại hội, Chứng minh thư nhân dân, Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu.

Thông báo này thay Thư mời họp trong trường hợp Cổ đông không nhận được Thư mời họp từ Ban tổ chức

Nơi nhận:
- Các quý vị cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT,BKS Công ty;
- Ban TGĐ Công ty;
- Lưu P.TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

VŨ HUY ĐÔNG

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

Thời gian: **8h30, ngày 20 tháng 04 năm 2024**

Địa điểm: **Khách sạn Dream, số 355 Lý Bôn, Phường Đề Thám, Thành phố Thái Bình.**

STT	Nội dung	Người thực hiện
1	Đón tiếp cổ đông và Đại biểu tham dự, phát tài liệu, phát quà	Ban lễ tân
2	Khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu	MC
3	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
4	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch Đại hội	MC
5	- Chỉ định Ban thư ký - Đề xuất và thông qua Ban kiểm phiếu biểu quyết - Thông qua Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 - Thông qua chương trình Đại hội	Đoàn chủ tịch
6	***Các báo cáo, tờ trình:*** - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 & kế hoạch năm 2024 - Báo cáo hoạt động của HĐQT - Báo cáo của Ban Kiểm soát - Thông qua các báo cáo Ban TGĐ, HĐQT và BKS - Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 đã được kiểm toán. - Thông qua việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023, dự kiến kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2024 - Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024 - Ủy quyền cho HĐQT Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. - Tờ trình về việc đầu tư mở rộng Cụm công nghiệp An Ninh, Ninh An và Vũ Ninh - Tờ trình về phương án phát hành 10 triệu cổ phiếu cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.	Đoàn chủ tịch
7	Thảo luận, biểu quyết thông qua các Tờ trình	ĐHĐCĐ
8	Nghỉ giải lao	ĐHĐCĐ
9	Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội	Ban thư ký
	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	Đoàn chủ tịch
10	Bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tịch

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐĂNG KÝ THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Công ty Cổ phần Damsan

- Tên cá nhân/tổ chức:…….....

- Số CMND/CCCD/HC/GPĐKKD Số:…….....

  Ngày cấp : ……..... Nơi cấp: …….....

- Địa chỉ : ……

- Điện thoại:…….

- Số cổ phần sở hữu: ……

  (Bằng chữ : ……...)

Tôi/Chúng tôi đã nhận được thông báo mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Damsan và đồng ý xác nhận sẽ tham dự Đại hội.

. . . . . ., ngày . . . tháng . . . năm 2024
CỔ ĐÔNG
(Kí, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

*** Ghi chú:**

1. Quý cổ Cổ đông khi tham dự mang theo CMND/CCCD/HC (bản chính)
2. Đối với trường hợp người được ủy quyền tham dự đại hội hồ sơ bao gồm: Giấy ủy quyền tham dự (theo mẫu công ty) trong đó ghi đầy đủ thông tin, số điện thoại bên ủy quyền, và xuất trình CMND/CCCD hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền (bản chính).
3. Quý cổ đông có thể gọi điện thoại số 0982.807886 và gửi giấy đăng ký này qua Fax, Email hoặc đường bưu điện về Công ty trước **16h00'ngày 18/04/2024.**

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN
Địa chỉ: Lô A4, đường Bùi Viện, KCN NguyễnĐứcCảnh, TP Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
Điện thoại: 02273.643.826 (101) - Email: hc1@damsanjsc.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

. . . . . ., ngày . . . tháng . . . năm 2024

GIẤY ỦY QUYỀN

(Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Damsan)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Damsan (ADS)

1. Bên ủy quyền:

- Tên cá nhân/tổ chức:…….....
- Số CMND/CCCD/HC/ĐKKD Số:…….....
  Ngày cấp : ……..... Nơi cấp: …….....
- Địa chỉ : …….....
- Điện thoại (bắt buộc ghi):…….....
- Số cổ phần sở hữu: …….....
  (Bằng chữ : …….....)

2. Bên được ủy quyền:

- Tên cá nhân : …….....
- Số CMND/CCCD/HC: ……..……. Ngày cấp : …….. Nơi cấp: …….....
- Địa chỉ : …….....
- Điện thoại: …….....
- Số cổ phần được ủy quyền : …….....
  (Bằng chữ : …….....)

Hoặc Quý cổ đông có thể ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị của ADS theo danh sách dưới đây:

STT	Họ Tên	Chức danh	Số cổ phần ủy quyền
1	Ông Vũ Huy Đông	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Đỗ Văn Khôi	Thành viên HĐQT	
3	Ông Nguyễn Lê Hùng	Thành viên HĐQT	
4	Ông Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT	
5	Ông Phạm Văn Thượng	Thành viên HĐQT độc lập	
Tổng số cổ phần ủy quyền			

3. Nội dung ủy quyền: Tham dự ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của ADS. Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho bất kỳ bên thứ ba.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ ADS.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN	**BÊN ỦY QUYỀN**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Ghi chú :

- Nếu bên ủy quyền là tổ chức thì cần có thêm chữ ký của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của tổ chức.
- Đối với trường hợp người được ủy quyền tham dự đại hội hồ sơ bao gồm: Giấy ủy quyền tham dự (theo mẫu công ty) trong đó ghi đầy đủ thông tin, số điện thoại bên ủy quyền, và xuất trình CMND/CCCD/HC của người được ủy quyền (bản chính).
- Quý cổ đông có thể liên hệ qua số điện thoại 0982.807886 và gửi giấy đăng ký này qua Email: hc1@damsanjsc.vn hoặc đường bưu điện: Công ty cổ phần Damsan, Lô A4, đường Bùi Viện, KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, **trước 16h00' ngày 18/04/2024.**

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 01/QC-ĐHĐCĐ	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Bình, ngày 25 tháng 03 năm 2024

TÓM TẮT - QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Luật chứng khoán của Nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Damsan

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Damsan được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức sau đây:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Damsan diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- ***Đối tượng***: Tất cả các Đại biểu, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Damsan đều phải chấp hành.
- ***Phạm vi áp dụng***: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Damsan.

Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông *(Theo Điều 18 Điều lệ Công ty cổ phần Damsan)*

- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4. Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty cổ phần Damsan và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông đăng ký cuối cùng ngày 26/03/2024 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp) đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông;
2. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
3. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;
4. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

5. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội, tất cả các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc không để chuông.

Điều 5. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Damsan.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
   a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông theo Chương trình của Hội đồng Quản trị (HĐQT) được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội;
   b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
   c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
   d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
   e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 6. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội); Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Đại biểu khi được yêu cầu.

Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;

Điều 7. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

- Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông đến dự họp.

- Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng Đại biểu dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông công ty được tiến hành.

Điều 8. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội) và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;

- Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;

- Thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định tại Quy chế này.

- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

Điều 9. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;

- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín bằng phiếu biểu quyết.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

+ Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

+ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các nội dung tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.

Điều 11. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 12. Thi hành Quy chế

Đại biểu dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ.

Quy chế này gồm 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông công ty biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Vũ Huy Đông

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **01/BC-ĐHĐCĐ/2024**

Thái Bình, ngày 25 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023, KẾ HOẠCH NĂM 2024

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, với vai trò quản lý điều hành, Ban Tổng giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty với những nội dung sau:

I. Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2023

Với tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn do những tác động trực tiếp từ nền kinh tế, nguyên liệu, thị trường tiêu thụ, nội tại sản xuất của công ty…vv, Ban điều hành đã phát huy tinh thần đoàn kết, tập trung sự chỉ đạo tích cực từ các nghị quyết của Hội đồng quản trị, thực hiện kiện toàn bộ máy tổ chức và tháo gỡ những khó khăn trong năm 2023. Công ty Cổ phần Damsan đạt nhiều thành tựu trong hoạt động kinh doanh khi doanh thu hợp nhất của công ty đạt 1.641,84 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 74,99 tỷ.

- Sản xuất sợi và xuất khẩu sợi:

+ Sản lượng sợi: 9.184,2 tấn, giảm so với năm 2022 là 722,66 tấn

- Sản xuất kinh doanh khăn đạt 2.785,82 tấn, tăng so với năm 2022 là 142,71 tấn

- Kinh doanh bông đạt 9.765,11 tấn, tăng so với năm 2022 là 3.558,11 tấn

**** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2023***

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng (giảm) năm 2023/2022
1	Tổng tài sản	2.181,69	2.503,79	+14,76
2	Vốn chủ sở hữu	657,09	918,25	+39,74
3	Doanh thu thuần	1.692,60	1.641,84	-3
Trong đó	*Doanh thu từ KD sợi, khăn, bông*	*1.279,98*	*1.282*	+0,15
	Doanh thu từ BĐS	264,30	*178,21*	-32,58
4	Lợi nhuận trước thuế	86,24	86,45	+0,24
5	Lợi nhuận sau thuế	74,94	74,99	+0,06

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2023)

Về quy mô tổng tài sản của công ty, năm 2023 giá trị tổng tài sản của công ty đạt 2.503,79 tỷ đồng, tăng 322,1 tỷ đồng, tương đương tăng 14,76%.

Doanh thu của công ty đạt 1.641,84 tỷ đồng, giảm 50,76 tỷ đồng so với năm 2022, tương đương giảm 3%.

Doanh thu từ hoạt động sản xuất đạt 1.282 tỷ đồng, tăng 2,02 tỷ đồng so với năm 2022, tương đương tăng 0,15%.

Doanh thu từ bất động sản trong năm đạt 178,21 tỷ đồng, giảm so với năm 2022 là 86,09 tỷ, tương đương giảm 32,58%.

Lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 74,99 tỷ, tăng 0,05 tỷ so với năm 2022, tương đương tăng 0,06%.

II. Mục tiêu, giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023

1. Điều hành và quản trị công ty trong cả năm 2023

Ngành Dệt May Việt Nam nhìn chung vẫn tiếp tục khó khăn, với sự suy giảm về giá trị xuất khẩu thu hẹp dần trong nửa cuối năm 2023. Theo báo cáo từ Hiệp hội Dệt May Việt Nam (VITAS), nếu như năm 2022, kim ngạch xuất khẩu đạt 44,4 tỷ USD, tăng gần 10% so với năm 2021 thì sang đến năm 2023, ngành dệt may phải đối diện với nhiều thách thức do tác động của tình hình kinh tế thế giới và trong nước, trong đó vấn đề lạm phát ở các thị trường chủ lực như Hoa Kỳ, châu Âu khiến sức mua giảm, đơn hàng sụt giảm, lãi suất tăng cao và chênh lệch tỷ giá,.. Kim ngạch xuất khẩu dệt may năm 2023 ước đạt 40,3 tỷ USD, giảm 9,2% so với năm 2022. Xuất khẩu hàng may mặc ước giảm 3,1 tỷ USD, tương đương 8,9%, xuất khẩu vải ước giảm 186 triệu USD, tương đương 6,9%, xuất khẩu sơ sợi ước giảm 485 triệu USD tương đương 10,3%, xuất khẩu nguyên phụ liệu ước giảm 218 triệu USD, tương đương 16%.

2. Giải pháp thực hiện

Để có được kết quả tích cực trong điều kiện thị trường biến động, khó lường của năm 2023 là nhờ sự linh hoạt, nhạy bén trong công tác dự báo và điều hành của ngành dệt may. Đối với ngành sợi, giải pháp được đưa ra là bám sát thị trường, mở rộng hoạt động tìm kiếm khách hàng mới; tăng cường kết nối trong chuỗi sản xuất của ngành dệt và ngành may của tập đoàn nhằm đẩy mạnh tiêu thụ sợi; cân đối lượng tồn kho và tiêu thụ để bảo đảm dòng tiền; luôn quan tâm bảo đảm chất lượng sản phẩm cao và ổn định; bố trí sản xuất linh hoạt, duy trì hoạt động sản xuất tối ưu để đón những cơ hội khi thị trường có dấu hiệu hồi phục... Nhờ vậy, kết thúc năm 2023, Damsan đã vững vàng "vượt sóng" thành công. HĐQT và Ban lãnh đạo công ty đã có chủ trương điều hành và quản trị công ty như sau:

a. Sản xuất kinh doanh sợi, khăn

- Năm 2023 với năng lực sản xuất đã đầu tư công ty chỉ đạo tất cả các nhà máy tiếp tục vận hành sản xuất linh hoạt theo nhu cầu của thị trường.

- Nhà máy dệt, may khăn: Hiện nhà máy hoạt động 100% công suất, tiếp tục tìm kiếm đơn hàng để đảm bảo sản xuất kinh doanh và lợi nhuận tối đa trong cả năm 2023 với khối lượng 9.765,11 tấn, tăng so với năm 2022 là 3.558,11 tấn.

b. Bất động sản

- Dự án Cụm công nghiệp An Ninh: Hạ tầng kỹ thuật đạt 100%. Công ty đã ký kết với các nhà đầu tư xây dựng Nhà máy tại Cụm Công nghiệp An Ninh.

+ Nhà máy sợi An Ninh: Hoạt động sản xuất ổn định.

+ Nhà xưởng AD Green: tiến độ đạt 100%.

+ Nhà xưởng cho thuê số 1: Đã hoàn thành và bàn giao cho đơn vị cho thuê là Công ty CP DK PAK

+ Nhà xưởng cho thuê số 2 và số 3: Đã thi công xong 90%, đang thương thảo với nhà đầu tư thứ cấp.

+ Nhà xưởng cho thuê số 4: Đã hoàn thành và bàn giao cho đơn vị cho thuê là Công ty TNHH HongXi Technology Việt Nam

- Dự án Khu dân cư Phường Bồ Xuyên: Hạ tầng kỹ thuật xong 100%. Đang thực hiện việc xây thô, hoàn thiện 27/41 lô.

- Dự án Khu dân cư tổ 39, 40 Phường Quang Trung: Đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 1. Xây dựng 15/18 lô, đạt 83%.

- Dự án Phú Xuân: Đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật. Xây dựng 272/302 lô, đạt trên 90%.

- Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi Cầu Nghìn: Sản lượng thực hiện tính đến 31/12/2023 đạt 80 tỷ.

c. Báo cáo thu nhập của HĐQT và Ban tổng giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ	Năm 2023	Năm 2022
1	Ông Vũ Huy Đông	Chủ tịch HĐQT	681.944.564	675.314.418
2	Ông Đỗ Văn Khôi	Thành viên HĐQT không điều hành	169.000.000	147.000.000

3	Ông Nguyễn Lê Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	130.000.000	111.000.000
4	Ông Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	130.000.000	111.000.000
5	Ông Phạm Văn Thượng	Thành viên HĐQT độc lập	130.000.000	111.000.000
6	Ông Vũ Huy Đức	Tổng giám đốc	418.396.728	442.255.366
7	Bà Vũ Phương Diệp	Phó tổng GĐ	423.481.738	442.338.964
8	Ông Vương Quốc Dương	Phó tổng GĐ	562.160.806	561.783.227
9	Ông Lê Xuân Chiến	Phó tổng GĐ	487.884.089	509.194.087

IV. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

1. Về sản xuất kinh doanh

- ***Sản xuất kinh doanh sợi, bông:*** Hiện sản xuất 70% công suất theo thời gian và khả năng tiêu thụ
- ***Tấm pin điện mặt trời:*** Trong thời gian chờ hợp đồng xuất khẩu, gia công xuất khẩu, tập trung mở rộng thị trường và khai thác thị trường trong nước kế hoạch 100 MW
- ***Nhà xưởng cho thuê và phần đất còn lại:*** Hoàn thiện xong dự án nhà xưởng cho thuê và hoàn tất phần hạ tầng tại Cụm công nghiệp An Ninh.
- ***Bất động sản dân dụng:*** Xây dựng xong các lô nhà đất thương mại còn lại tại Phú Xuân, Bồ Xuyên và Quang Trung.

2. Đầu tư

- Hoàn thiện xong thủ tục đầu tư Cụm công nghiệp Ninh An 74ha
- Hoàn thiện xong thủ tục đầu tư Cụm công nghiệp An Ninh 25ha
- Dự án BOT đường Thái Bình Cầu Nghìn:

  + Dừng dự án BOT đường Thái Bình Cầu Nghìn, quyết toán thanh toán với nhà nước xong trong năm nay và có thể sang năm 2025.

  + Hợp tác với đối tác khác có đủ năng lực để đấu tiếp làm đường Thái Bình Cầu Nghìn nếu trúng thầu.
- Đầu tư 2 tòa nhà ở xã hội tại Khu đô thị Phú Xuân Damsan trong năm 2024.

3. Lập các dự án đầu tư mới

- Tập trung chủ yếu vào Cụm công nghiệp, khu công nghiệp và nhà ở xã hội.

- Lập đề xuất xin đầu tư thêm 2 Cụm công nghiệp trong năm nay để cho ngành này gối cho các năm sau.
- Lập đề xuất đầu tư Khu công nghiệp tại Thái Bình hoặc các tỉnh khác.

4. Kế hoạch kinh doanh Công ty hợp nhất năm 2024

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	% tăng (giảm) so với năm 2023
1	Doanh thu thuần	1.641,84	2.408	+46,66%
2	Lợi nhuận trước thuế	86,45	114,6	+32,56%
3	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	10%	10%	0%
4	Lương lao động bình quân (người)	7.500.000 đồng/người	8.000.000 đồng/người	6,66%

Chỉ tiêu về doanh thu dự kiến đạt 2.408 tỷ đồng, tăng 766,16 tỷ đồng, tương đương tăng 46,66% so với năm 2023.

Ban điều hành xây dựng kế hoạch LNTT dự kiến đạt 114,6 tỷ đồng, tăng 32,56% so với năm 2023;

Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến 10%.

Lương lao động bình quân dự kiến đạt 8 triệu đồng/người, tăng 6,66% so với năm 2023.

V. Kế hoạch tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển

- Tổng tài sản công ty tuy lớn nhưng vốn điều lệ công ty còn rất khiêm tốn, công ty vừa đầu tư sản xuất kinh doanh ngành dệt may vừa đầu tư mở rộng, trong đó bất động sản cần vốn rất lớn. Hiện nay dư nợ phải trả của Công ty gấp 1,7 lần vốn tự có.

- Công ty dự kiến phát hành 10 triệu cổ phiếu cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong năm 2024 để đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần sợi EIFFEL thực hiện đầu tư Cụm công nghiệp.

VI. Giải pháp thực hiện được các mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024

Năm 2024, dự báo kinh tế thế giới vẫn còn có nhiều bất ổn, ngành dệt may cần có hướng đi mới, giảm phụ thuộc vào thị trường quốc tế, tự chủ nguồn cung nguyên phụ liệu, khai thác tối đa thị trường nội địa và xuất khẩu. Với quy mô dân số gần 100 triệu người, Việt Nam là thị trường tiêu thụ tiềm năng cho các doanh nghiệp. Nhằm tối đa hóa lợi nhuận năm 2024, Ban Điều

hành công ty đã có kế hoạch và các biện pháp giải pháp thực hiện các mục tiêu đề ra ngay từ đầu năm, cụ thể:

- Tổ chức triển khai sản xuất kinh doanh theo hướng khai thác linh hoạt công suất của các nhà máy sợi, máy dệt, may khăn, đảm bảo chất lượng tốt nhất và chi phí giảm tối đa, nhằm duy trì sản lượng ổn định và thực hiện bảo dưỡng máy móc thiết bị ở mức an toàn.
- Theo dõi thị trường để có những điều chỉnh về giá cả, kế hoạch vật tư phù hợp, đảm bảo hiệu quả kinh doanh cao nhất.
- Bám sát các cơ quan nhà nước để hoàn thiện thủ tục hồ sơ các dự án, kịp thời giải đáp và cung cấp các hồ sơ liên quan để các cơ quan chức năng phê duyệt hồ sơ để triển khai theo kế hoạch.

Trên đây là báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023 và kế hoạch năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và giao HĐQT Công ty Cổ phần Damsan chủ động quyết định phương án triển khai đối với từng công việc cụ thể, đảm bảo lợi ích và hiệu quả cao nhất cho Công ty và cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC

VŨ HUY ĐỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

Số: **02/BC-ĐHĐCĐ/2024**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 25 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

Thực hiện theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Damsan, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Damsan xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2023

1. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Damsan năm 2023

**** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2023***

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng (giảm) năm 2023/2022
1	Tổng tài sản	2.181,69	2.503,79	+14,76
2	Vốn chủ sở hữu	657,09	918,25	+39,74
3	Doanh thu thuần	1.692,60	1.641,84	-3
Trong đó	*Doanh thu từ KD sợi, khăn, bông*	*1.279,98*	*1.282*	+0,15
	Doanh thu từ BĐS	264,30	*178,21*	-32,58
4	Lợi nhuận trước thuế	86,24	86,45	+0,24
5	Lợi nhuận sau thuế	74,94	74,99	+0,06

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2023)

Về quy mô tổng tài sản của công ty, năm 2023 giá trị tổng tài sản của công ty đạt 2.503,79 tỷ đồng, tăng 322,1 tỷ đồng, tương đương tăng 14,76%.

Doanh thu của công ty đạt 1.641,84 tỷ đồng, giảm 50,76 tỷ đồng so với năm 2022, tương đương giảm 3%.

Doanh thu từ hoạt động sản xuất đạt 1.282 tỷ đồng, tăng 2,02 tỷ đồng so với năm 2022, tương đương tăng 0,15%.

Doanh thu từ bất động sản trong năm đạt 178,21 tỷ đồng, giảm so với năm 2022 là 86,09 tỷ, tương đương giảm 32,58%.

Lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 74,99 tỷ, tăng 0,05 tỷ so với năm 2022, tương đương tăng 0,06%.

2. Kết quả thực hiện các định hướng chiến lược đề ra

Tại kỳ họp đại hội đồng cổ đông năm 2023, ngoài các nhiệm vụ về sản xuất kinh doanh như đã báo cáo, Công ty cổ phần Damsan đã xác định một số nhiệm vụ cơ bản sẽ thực hiện trong năm 2023 và kết quả triển khai cụ thể như sau:

- Sản xuất sợi và xuất khẩu sợi :

+ Sản lượng sợi CD: 9.184,2 tấn, giảm so với năm 2022 là 722,66 tấn

- Sản xuất kinh doanh khăn đạt 2.785,82 tấn, tăng so với năm 2022 là 142,71 tấn

- Kinh doanh bông đạt 9.765,11 tấn, tăng so với năm 2022 là 3.558,11 tấn

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2023, HĐQT công ty CP Damsan đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành khi thực hiện triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT như sau:

HĐQT kết hợp chặt chẽ với BKS và Ban tổng giám đốc, người điều hành các đơn vị nắm rõ tình hình hoạt động của công ty để từ đó có những kiến nghị thiết thực giúp TGĐ/Ban TGĐ hoàn thành tốt nhiệm vụ ĐHĐCĐ và HĐQT giao.

Định kỳ đại diện BKS báo cáo tại các cuộc họp HĐQT: tình hình quản lý sản xuất kinh doanh tại các bộ phận/đơn vị trong công ty; các rủi ro trọng yếu được phát hiện trong tháng, quý đồng thời đưa ra kế hoạch hành động để khắc phục và giảm thiểu rủi ro; báo cáo các cuộc kiểm toán đã thực hiện trong quý, trong đó nêu các phát hiện kiểm toán và giải pháp khắc phục. Qua đó HĐQT và BKS đánh giá kế hoạch hành động cũng như các giải pháp khắc phục có phù hợp với thực tế chưa để từ đó đưa ra các kiến nghị mang tính chất thực tiễn hơn.

Định kỳ nghe các Ban tổng giám đốc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện các chỉ tiêu được giao trong các cuộc họp HĐQT, kịp thời phát hiện những bất cập, khó khăn để đưa ra hướng giải quyết.

HĐQT ban hành các nghị quyết sau các buổi họp định kỳ và theo yêu cầu để thông qua kết quả hoạt động kinh doanh từng quý, nhận định tình hình thị trường để từ đó rà soát lại kế hoạch kinh doanh quý tiếp theo và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT để Ban TGĐ có cơ sở triển khai thực hiện.

❖ Đánh giá chung

Căn cứ Điều lệ, những quy chế và quy định đã ban hành, HĐQT giao quyền cho Ban TGĐ quyết định công việc kinh doanh hàng tháng, quý của Công ty đồng thời tổ chức thực hiện các quyết định, kế hoạch kinh doanh và phương hướng hoạt động của HĐQT và ĐHĐCĐ giao cho. Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát bằng các báo cáo định kỳ mỗi quý

về kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình hoạt động Công ty và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá Ban TGĐ đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đồng thời thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông.

Năm 2023 là một năm khó khăn và thách thức của Damsan song Công ty đã có những thành tựu vượt bậc trong hoạt động kinh doanh khi Doanh thu của công ty đạt 1.641,846 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 74,99 tỷ đồng. Ban điều hành đã rất nỗ lực triển khai các hoạt động quản trị điều hành. Đồng thời cũng thực hiện tốt việc xây dựng môi trường kinh doanh dựa trên nền tảng phát triển bền vững, nâng cao vai trò quản trị và kiểm soát rủi ro.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Về nhân sự:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Damsan nhiệm kỳ 2021-2026 có 05 thành viên gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Vũ Huy Đông	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Đỗ Văn Khôi	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Ông Nguyễn Lê Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Ông Phạm Văn Thượng	Thành viên HĐQT độc lập

2. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 8 cuộc họp. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đảm bảo đúng quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên tham dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định của Điều lệ.

❖ **Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:**

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Vũ Huy Đông	Chủ tịch HĐQT	8	100%
2	Ông Đỗ Văn Khôi	Thành viên HĐQT không điều hành	8	100%
3	Ông Nguyễn Lê Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	8	100%
4	Ông Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	8	100%
5	Ông Phạm Văn Thượng	Thành viên HĐQT độc lập	8	100%

❖ **Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành trong năm:**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	26022023-1/NQ - HĐQT	26/02/2023	- Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023
2	26022023-2/NQ-HĐQT	26/02/2023	- Về việc Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
3	03032023/NQ-HĐQT	03/03/2023	- Thông qua thời gian đăng ký THQ chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu (Chuyển đổi đợt 1 của Trái phiếu ADSH2224001)
4	21032023/NQ-HĐQT	21/03/2023	- Thông qua việc phát hành cổ phiếu để THQ chuyển đổi trái phiếu (Chuyển đổi đợt 1 của Trái phiếu ADSH2224001)
5	10052023/NQ-HĐQT	10/05/2023	-Thông qua triển khai chi tiết phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu
6	2407/2023/NQ-HĐQT	24/07/2023	-Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022
7	16092023-1/NQ-HĐQT	16/09/2023	-Triển khai phương án chào bán Cổ phiếu riêng lẻ
8	0610/2023/NQ-HĐQT	06/10/2023	-Thông qua việc thực hiện đăng ký giao dịch TP doanh nghiệp của công ty trên hệ thống giao dịch TPRL tại SGDCK Hà Nội
9	2711/2023/NQ-HĐQT	27/11/2023	-Về việc điều chỉnh một số nội dung liên quan đến NQ 16092023-1/NQ-HĐQT ngày 16/09/2023

3. Đánh giá chung hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

- HĐQT duy trì hoạt động thường xuyên phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo yêu cầu về số lượng cuộc họp cũng như số thành viên tham dự để đáp ứng tính pháp lý và hiệu quả cuộc họp.
- HĐQT thực hiện tốt vai trò của mình, theo đó vai trò của thành viên được thể hiện rõ đảm bảo tối đa quyền lợi của cổ đông.
- HĐQT giám sát việc thực hiện các quyết định của HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- HĐQT định hướng và giám sát việc triển khai các dự án quan trọng của công ty như quản lý rủi ro, kiểm toán, cải thiện quy trình đầu tư, thực hiện theo luật pháp.

4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT.

4.1 Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

Tính đến hết 31/12/2023, HĐQT Công ty có 01 thành viên HĐQT độc lập là ông Phạm Văn Thượng, ông Thượng đều tham gia 100% các phiên họp trực tiếp và trực tuyến HĐQT trong năm 2023 và đưa ra những ý kiến đóng góp quan trọng vào chiến lược phát triển và hoạt động của Công ty cũng như chủ động trao đổi về các chỉ tiêu kinh doanh, định hướng phát triển trong từng lĩnh vực. Bên cạnh đó, thành viên HĐQT độc lập có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính cũng đóng góp không nhỏ trong hoạt động quản trị của Damsan.

4.2 Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT

- Căn cứ vào các quy định chung với hoạt động của HĐQT và Điều lệ Công ty, năm 2023 vừa qua, HĐQT đã chỉ đạo kịp thời cũng như giám sát chặt chẽ và tham vấn cho hoạt động của Ban điều hành nằm đảm bảo thực hiện các mục tiêu đã đặt ra.

- Công tác hoạch định chiến lược tiếp tục được kiện toàn tại Công ty, nhờ đó các mục tiêu chiến lược, kế hoạch hành động được triển khai nhanh gon, rõ ràng, linh hoạt thích ứng với sự thay đổi của các yếu tố vĩ mô tác động đến Công ty.

- Kế thừa những nền tảng, kinh nghiệm đã có, HĐQT Công ty luôn tìm tòi, đầu tư nghiên cứu định hướng phát triển mới cho Công ty phù hợp với xu thế phát triển mới của Việt Nam và thế giới. Công tác quản trị luôn được minh bạch, công bố thông tin kịp thời tới cổ đông, bảo đảm quyền và lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

5. Thù lao và các khoản lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ vào ngân sách thù lao mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đã phê duyệt, tình hình chi trả thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2023 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Năm 2023	Ghi chú
1	Ông Vũ Huy Đông	Chủ tịch HĐQT	681.944.564	
2	Ông Đỗ Văn Khôi	Thành viên HĐQT không điều hành	169.000.000	
3	Ông Nguyễn Lê Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	130.000.000	
4	Ông Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	130.000.000	
5	Ông Phạm Văn Thượng	Thành viên HĐQT độc lập	130.000.000	

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Năm 2024 tiếp tục những ảnh hưởng kinh tế khó khăn của giảm phát nhu cầu, sản xuất tiếp tục dư thừa tạo ra áp lực tiêu thụ rất khó, có những lúc không có khách mua, lượng nguyên liệu hàng tồn tại nơi sản xuất tiếp tục tăng cao.

Để có thể thích ứng và tìm giải pháp tiêu thụ HĐQT Công ty chủ trương:

1. Về quản trị công ty

Bố trí sắp xếp điều hành theo văn phòng điều hành gọn và đúng yêu cầu quản lý từng mô đun, bộ phận, các đơn vị chủ động tính toán khai thác năng lực sản xuất, tiêu hao nguyên liệu, vật liệu, thị trường tiêu thụ, chi phí, tổng chi phí và kết quả lợi nhuận thực tế theo tháng, quý, năm.

2. Về sản xuất kinh doanh

a. Sản xuất kinh doanh sợi, bông: Hiện sản xuất 70% công suất theo thời gian và khả năng tiêu thụ

b. Tấm pin điện mặt trời: Trong thời gian chờ hợp đồng xuất khẩu, gia công xuất khẩu, tập trung mở rộng thị trường và khai thác thị trường trong nước kế hoạch 100 MW

c. Nhà xưởng cho thuê và phần đất còn lại: Hoàn thiện xong dự án nhà xưởng cho thuê và hoàn tất phần hạ tầng tại Cụm công nghiệp An Ninh.

d. Bất động sản dân dụng: Xây dựng xong các lô nhà đất thương mại còn lại tại Phú Xuân, Bồ Xuyên và Quang Trung.

3. Đầu tư

- Hoàn thiện xong thủ tục đầu tư Cụm công nghiệp Ninh An 74ha

- Hoàn thiện xong thủ tục đầu tư Cụm công nghiệp An Ninh 25ha
- Dự án BOT đường Thái Bình Cầu Nghìn:

  + Dừng dự án BOT đường Thái Bình Cầu Nghìn, quyết toán thanh toán với nhà nước xong trong năm nay và có thể sang năm 2025.

  + Hợp tác với đối tác khác có đủ năng lực để đấu tiếp làm đường Thái Bình Cầu Nghìn nếu trúng thầu.
- Đầu tư 2 tòa nhà ở xã hội tại Khu đô thị Phú Xuân Damsan trong năm 2024.

4. Lập các dự án đầu tư mới

- Tập trung chủ yếu vào Cụm công nghiệp, khu công nghiệp và nhà ở xã hội.
- Lập đề xuất xin đầu tư thêm 2 Cụm công nghiệp trong năm nay để cho ngành này gối cho các năm sau.
- Lập đề xuất đầu tư Khu công nghiệp tại Thái Bình hoặc các tỉnh khác.

5. Họp HĐQT Công ty trong năm 2024

- Dự kiến HĐQT Công ty họp 5 kỳ trừ các kỳ họp bất thường theo tiến độ công việc.
- Nội dung họp: Theo chuyên đề và theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

6. Kế hoạch kinh doanh Công ty hợp nhất năm 2024

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	% tăng (giảm) so với năm 2023
1	Doanh thu thuần	1.641,84	2.408	+46,66%
2	Lợi nhuận trước thuế	86,45	114,6	+32,56%
3	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	10%	10%	+0%
4	Lương lao động bình quân (người)	7.500.000 đồng/người	8.000.000 đồng/người	6,66%

Chỉ tiêu về doanh thu dự kiến đạt 2.408 tỷ đồng, tăng 766,16 tỷ đồng, tương đương tăng 46,66% so với năm 2023.

Ban điều hành xây dựng kế hoạch LNTT dự kiến đạt 114,6 tỷ đồng, tăng 32,56% so với năm 2023;

Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến 10%.

Lương lao động bình quân dự kiến đạt 8 triệu đồng/người, tăng 6,66% so với năm 2023.

7. Giao dịch với các bên liên quan:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên công ty	Giá trị giao dịch		Ghi chú
		Bán hàng	Mua hàng	
1	Công ty cổ phần sợi Eiffel	500.000	600.000	
2	Công ty TNHH Golf Long Hưng	280.000	300.000	
3	Công ty TNHH Đông Phong	130.000	150.000	
4	Công ty Cổ phần đầu tư ADP	300.000	300.000	
5	Công ty CP Đầu tư An Ninh Thái Bình	550.000	600.000	
6	Công ty CP Tập đoàn Năng lượng Xanh AD	300.000	350.000	
7	Công ty TNHH XNK API	100.000	130.000	

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Damsan trong năm 2023 và kế hoạch năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và giao HĐQT Công ty Cổ phần Damsan chủ động quyết định phương án triển khai đối với từng công việc cụ thể, đảm bảo lợi ích và hiệu quả cao nhất cho Công ty và cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

VŨ HUY ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
BAN KIỂM SOÁT	.....o0o.....
Số: **03/BC-ĐHĐCĐ/2024-BKS**	*Thái Bình, ngày 25 tháng 3 năm 2024*

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

***Kính thưa*: - Đoàn Chủ tịch,**
- Quý đại biểu cổ đông tham dự đại hội.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Damsan;

- Căn cứ Nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Quy chế quản trị của công ty;

- Căn cứ BCTC đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY;

- Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023.

Thực hiện nhiệm vụ, chức năng của Ban kiểm soát theo luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Damsan. Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 gồm ba nội dung chính như sau:

1. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.
2. Kết quả giám sát các hoạt động năm 2023.
3. Kế hoạch công tác năm 2024.

PHẦN I: CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.

I. Nhân sự Ban kiểm soát. (Tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026)

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 03 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ, gồm những ông/bà có tên sau:

1. Bà Phạm Thị Hồi: Trưởng Ban kiểm soát

2. Bà Vũ Thuỳ Linh: Thành viên ban kiểm soát

3. Bà Tạ Thị Thu Hiền: Thành viên ban kiểm soát.

II. Mục tiêu, các công việc đã thực hiện trong năm 2023.

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và việc thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2023, Ban kiểm soát Công ty đã tiến hành công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của công ty từ 01/01/2023 đến 31/12/2023 theo các nội dung sau đây:

- Giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các Quy định hiện hành của Nhà nước, triển khai thực hiện giám sát theo nghị quyết đại đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Giám sát tình hình tài chính, khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, việc cân đối dòng tiền, bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty và cổ đông của Công ty

- Tổ chức họp hàng quý để kiểm điểm, triển khai công việc theo nhiệm vụ chức năng được giao.

- Theo dõi, kiểm tra việc xây dựng Quy chế, Quy định của Công ty và việc thực hiện các quy chế, quy định đã ban hành.

- Xem xét việc thực hiện quy trình, trình tự thủ tục hồ sơ các Dự án đầu tư của Công ty.

- Năm 2023 lựa chọn Công ty Kiểm toán là Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Thẩm định báo cáo Tài chính, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh theo (quý, sáu tháng, và một năm) của Công ty.

- Cử Trưởng BKS tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Qua giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành; Ban Kiểm soát thấy HĐQT và Ban điều hành đã hoạt động với tinh thần trách nhiệm; tuân thủ Điều lệ hoạt động của Công ty, các quy định của pháp luật cũng như Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên đã ban hành.

PHẦN II: KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CÔNG TY.

I. Công tác quản lý, điều hành của Công ty.

1. Hội đồng quản trị

Hiện tại HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ, gồm những ông/bà có tên sau:

1. Ông Vũ Huy Đông (Chủ tịch HĐQT)
2. Ông Nguyễn Lê Hùng (Thành viên HĐQT không điều hành)
3. Ông Đô Văn Khôi (Thành viên HĐQT không điều hành)
4. Ông Lê Văn Tuấn (Thành viên HĐQT không điều hành)
5. Ông Phạm Văn Thượng (Thành viên HĐQT độc lập)

Các hoạt động của HĐQT năm 2023 đã tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như các quy định của Pháp luật hiện hành. HĐQT tổ chức họp định kỳ hàng quý, họp bất thường khi cần thiết do Chủ tịch HĐQT chủ trì, thường xuyên mời Trưởng ban kiểm soát tham dự. HĐQT đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, thảo luận và quyết nghị những vấn đề chính yếu của Công ty, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai minh bạch. Đề xuất giải quyết tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác những cơ hội thuận lợi, đầu tư phát triển hiệu quả, bảo toàn vốn, giải quyết kịp thời quyền lợi của cổ đông, chế độ đối với người lao động. Các Nghị quyết của HĐQT mang tính tập trung và có sự thống nhất cao, phù

hợp với chức năng, quyền hạn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

Việc tổ chức điều hành chiến lược phát triển SXKD của Công ty đều thực hiện trên cơ sở mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Phương án đầu tư và Dự án đầu tư cơ bản thực hiện đúng quy trình đầu tư với Điều lệ Công ty, đáp ứng chỉ đạo kịp thời trong hoạt động sản xuất kinh doanh, các giải pháp về thị trường, triển khai thực hiện đảm bảo tính nguyên tắc và hiệu quả.

❖ **Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành trong năm 2023:**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	26022023-1/NQ - HĐQT	26/02/2023	- Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023
2	26022023-2/NQ-HĐQT	26/02/2023	- Về việc Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
3	03032023/NQ-HĐQT	03/03/2023	- Thông qua thời gian đăng ký THQ chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu (Chuyển đổi đợt 1 của Trái phiếu ADSH2224001)
4	21032023/NQ-HĐQT	21/03/2023	- Thông qua việc phát hành cổ phiếu để THQ chuyển đổi trái phiếu (Chuyển đổi đợt 1 của Trái phiếu ADSH2224001)
5	10052023/NQ-HĐQT	10/05/2023	-Thông qua triển khai chi tiết phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu
6	2407/2023/NQ-HĐQT	24/07/2023	-Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022
7	16092023-1/NQ-HĐQT	16/09/2023	-Triển khai phương án chào bán Cổ phiếu riêng lẻ
8	0610/2023/NQ-HĐQT	06/10/2023	-Thông qua việc thực hiện đăng ký giao dịch TP doanh nghiệp của công ty trên hệ thống giao dịch TPRL tại SGDCK Hà Nội
9	2711/2023/NQ-HĐQT	27/11/2023	-Về việc điều chỉnh một số nội dung liên quan đến NQ 16092023-1/NQ-HĐQT ngày 16/09/2023

2. Ban điều hành Công ty.

Hoạt động của Công ty đã được ban điều hành triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2023, dưới tác động trực tiếp từ nền kinh tế, nguyên liệu, thị trường tiêu thụ, nội tại sản xuất của công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành Công ty đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động của ban điều hành theo đúng chức năng và thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty. Ban tổng giám đốc đã chủ động khắc phục những khó khăn của nền kinh tế và thực trạng tình hình tài chính của doanh nghiệp, phân công cơ cấu theo lĩnh vực và

sát sao theo tình hình thực tế công việc. Công tác quản lý, điều hành của các đơn vị thành viên đã được cơ cấu theo hướng tích cực, năng động trong thực hiện nhiệm vụ SXKD về tài chính và nghĩa vụ quyền lợi rõ ràng hơn.

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2023.

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về các công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do HĐQT, Tổng giám đốc và các Phòng ban chức năng Công ty cung cấp, các thành viên BKS đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét đánh giá sau đây:

Báo cáo tài chính được phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của đơn vị tại thời điểm 31/12/2023 được ***Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY*** kiểm toán, kiểm tra chấp thuận không có ý kiến ngoại trừ. Kết quả hoạt động SXKD và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày đồng thời phù hợp các chuẩn mực, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định Pháp lý liên quan.

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được công ty kiểm toán bởi công ***Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY*** kiểm toán. BKS thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá về hoạt động và Tài chính báo cáo năm 2023 của Công ty.

Số liệu tóm tắt **(Kính đề nghị Đoàn chủ tịch và các quý vị cổ đông xem ở bảng kê chi tiết đính kèm)**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

MẪU SỐ B 01-DN

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm
TÀI SẢN			
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**	**1.945.387.034.832**	**1.670.194.981.171**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**152.045.243.846**	**54.664.554.175**
1. Tiền	**111**	**151.960.243.846**	**54.579.554.175**
2. Các khoản tương đương tiền	**112**	**85.000.000**	**85.000.000**
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**	**380.450.450.157**	**326.199.103.576**
1. Chứng khoán kinh doanh	**121**	**65.000.000.000**	**50.000.000.000**
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	**122**	-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	**123**	**315.450.450.157**	**276.199.103.576**
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**	**881.033.776.648**	**830.041.530.929**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	**131**	**210.680.340.524**	**175.631.789.982**
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	**132**	**316.058.943.385**	**272.303.202.899**
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	**133**	-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	**134**	-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	**135**	**119.141.493.290**	**203.630.258.070**
6. Phải thu ngắn hạn khác	**136**	**258.577.735.372**	**197.886.013.774**
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	**137**	**(23.424.735.923)**	**(19.409.733.796)**
8. Tài sản Thiếu chờ xử lý	**139**	-	-
IV. Hàng tồn kho	**140**	**518.206.692.341**	**448.378.013.291**
1. Hàng tồn kho	**141**	**518.206.692.341**	**448.378.013.291**
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	**149**	-	-
V.Tài sản ngắn hạn khác	**150**	**13.650.871.840**	**10.911.779.200**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	**151**	**659.418.215**	**558.290.789**
2. Thuế GTGT được khấu trừ	**152**	**12.986.066.777**	**10.346.356.907**
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	**153**	**5.386.848**	**7.131.504**
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	**154**	-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	**155**	-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**	**558.405.222.070**	**511.499.770.708**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**210**	-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	**211**	-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	**212**	-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	**213**	-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	**214**	-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	**215**	-	-
6. Phải thu dài hạn khác	**216**	-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	**219**	-	-
II.Tài sản cố định	**220**	**156.622.695.448**	**180.332.683.262**
1. Tài sản cố định hữu hình	**221**	**155.900.972.977**	**179.514.695.471**
- Nguyên giá	**222**	**444.425.393.215**	**440.045.175.474**
- Giá trị hao mòn lũy kế	**223**	**(288.524.420.238)**	**(260.530.480.003)**
2. Tài sản cố định thuê tài chính	**224**	-	-
- Nguyên giá	**225**	-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	**226**	-	-
3. Tài sản cố định vô hình	**227**	**721.722.471**	**817.987.791**
- Nguyên giá	**228**	**2.285.306.375**	**2.285.306.375**
- Giá trị hao mòn lũy kế	**229**	**(1.563.583.904)**	**(1.467.318.584)**
III. Bất động sản đầu tư	**230**	**21.219.091.950**	-
- Nguyên giá	**231**	**140.048.094.171**	**79.480.882.796**
- Giá trị hao mòn lũy kế	**232**	**(118.829.002.221)**	**(79.480.882.796)**
IV. Tài sản dở dang dài hạn	**240**	**49.394.788.548**	**2.181.768.111**
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	**241**	-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	**242**	**49.394.788.548**	**2.181.768.111**
V. Đầu tư tài chính dài hạn	**250**	**295.164.611.597**	**303.348.536.841**

1. Đầu tư vào công ty con	**251**	**-**	**-**
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	**252**	**295.164.611.597**	**303.348.536.841**
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	**253**	**-**	**-**
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	**254**	**-**	**-**
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	**255**	**-**	**-**
VI. Tài sản dài hạn khác	**260**	**36.004.034.527**	**25.636.782.494**
1. Chi phí trả trước dài hạn	**261**	**8.182.042.604**	**9.671.511.537**
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	**262**	**27.821.991.923**	**15.965.270.957**
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	**263**	**-**	**-**
4. Tài sản dài hạn khác	**268**	**-**	**-**
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**270**	**2.503.792.256.902**	**2.181.694.751.879**
NGUỒN VỐN			
C. NỢ PHẢI TRẢ	**300**	**1.585.541.464.673**	**1.524.599.781.838**
I. Nợ ngắn hạn	**310**	**1.472.931.616.830**	**1.364.727.235.938**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	**311**	**56.876.908.979**	**99.700.934.998**
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	**312**	**70.487.248.560**	**47.301.921.421**
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	**313**	**36.110.748.234**	**37.386.111.146**
4. Phải trả người lao động	**314**	**5.552.147.949**	**4.560.040.659**
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	**315**	**2.984.292.624**	**3.791.252.075**
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	**316**	**-**	**-**
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	**317**	**-**	**-**
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	**318**	**3.186.433.493**	**-**
9. Phải trả ngắn hạn khác	**319**	**472.919.610.394**	**457.873.962.793**
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	**320**	**822.086.341.013**	**711.385.127.262**
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	**321**	**-**	**-**
12. Quỹ khen thưởng phúc lợi	**322**	**2.727.885.584**	**2.727.885.584**
13. Quỹ bình ổn giá	**323**	**-**	**-**
II. Nợ dài hạn	**330**	**112.609.847.843**	**159.872.545.900**
1. Phải trả người bán dài hạn	**331**	**-**	**-**
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	**332**	**-**	**-**
3. Chi phí phải trả dài hạn	**333**	**-**	**-**
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	**334**	**-**	**-**
5. Phải trả nội bộ dài hạn	**335**	**-**	**-**
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	**336**	**3.258.594.668**	**-**
7. Phải trả dài hạn khác	**337**	**8.982.902.513**	**1.915.311.067**
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	**338**	**70.533.179.796**	**59.893.349.604**
9. Trái phiếu chuyển đổi	**339**	**29.835.170.866**	**98.063.885.229**
10. Cổ phiếu ưu đãi	**340**	**-**	**-**
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	**341**	**-**	**-**
D.VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**	**918.250.792.229**	**657.094.970.041**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**	**918.250.792.229**	**657.094.970.041**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	**411**	**583.947.270.000**	**437.790.340.000**
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	**411a**	**583.947.270.000**	**437.790.340.000**
- Cổ phiếu ưu đãi	**411b**	**-**	**-**
2. Thặng dư vốn cổ phần	**412**	**62.638.303.935**	**60.125.420.714**
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	**413**	**1.076.949.952**	**5.424.054.503**
4. Vốn khác của chủ sở hữu	**414**	**2.294.024.276**	**2.294.024.276**
5. Cổ phiếu quỹ	**415**	**-**	**-**
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	**416**	**-**	**-**
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	**417**	**-**	**-**
8. Quỹ đầu tư phát triển	**418**	**10.410.274.952**	**10.410.274.952**
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	**421**	**77.998.095.991**	**99.543.713.046**
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	**421a**	**19.570.578.287**	**32.142.728.278**
- LNST chưa phân phối kỳ này	**421b**	**58.427.517.704**	**67.400.984.768**
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	**422**	**-**	**-**
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	**429**	**179.885.873.123**	**41.507.142.550**
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	**430**	**-**	**-**
1. Nguồn kinh phí	**431**	**-**	**-**
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	**432**	**-**	**-**
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**440**	**2.503.792.256.902**	**2.181.694.751.879**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2023

MẪU SỐ B 02-DN

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	1.641.849.464.703	1.692.604.265.015
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	**02**	-	39.930.000
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	**10**	1.641.849.464.703	1.692.564.335.015
4. Giá vốn hàng bán	**11**	1.455.825.774.548	1.555.058.688.487
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ(20=10-11)	**20**	186.023.690.155	137.505.646.528
6. Doanh thu hoạt động tài chính	**21**	46.794.809.826	34.078.254.674
7. Chi phí tài chính	**22**	87.044.325.327	76.430.214.303
- Trong đó: Chi phí lãi vay	**23**	59.589.188.333	44.353.769.091
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	**24**	(7.434.255.244)	1.113.316.222
9. Chi phí bán hàng	**25**	13.263.117.610	17.223.196.686
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	**26**	36.537.439.750	29.996.528.239
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh{30=20+(21-22) + 24 - (25+26)}	**30**	88.539.362.050	49.047.278.196
12. Thu nhập khác	**31**	3.544.138.198	39.465.339.997
13. Chi phí khác	**32**	5.624.562.505	2.277.220.175
14. Lợi nhuận khác(40=31-32)	**40**	(2.080.424.307)	37.188.119.822
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40)	**50**	86.458.937.743	86.235.398.018
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	**51**	11.256.574.395	11.256.354.291
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	**52**	212.319.830	35.450.845
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	**60**	74.990.043.518	74.943.592.882
19. Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	**61**	58.427.517.704	67.400.984.768
20. Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ không kiểm soát	**62**	16.562.525.814	7.542.608.114
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	**70**	1.120	1.705
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	**71**	870	1.361

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2023

(Theo phương pháp gián tiếp)

MẪU SỐ B 03-DN

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	**01**	86.458.937.743	86.235.398.018
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	**02**	74.278.057.184	104.737.842.510
- Các khoản dự phòng	**03**	4.015.002.127	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	**04**	2.005.247.650	1.696.165.994
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	**05**	(27.166.693.194)	(56.802.243.567)
- Chi phí lãi vay	**06**	59.589.188.333	44.353.769.091
- Các khoản điều chỉnh khác	**07**	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	**08**	199.179.739.843	180.220.932.046
- Tăng, giảm các khoản phải thu	**09**	(97.860.059.114)	(78.711.087.437)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	**10**	(69.024.934.358)	148.409.464.376
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	**11**	(40.845.787.959)	(40.858.954.156)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	**12**	1.804.931.384	(25.125.360.915)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	**13**	(15.000.000.000)	-
- Tiền lãi vay đã trả	**14**	(60.459.083.477)	(41.084.222.868)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	**15**	(15.772.395.752)	(3.035.769.021)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	**16**	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	**17**	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**20**	(97.977.589.433)	139.815.002.025
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1.Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	**21**	(88.290.998.072)	(97.293.407.071)
2.Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	**22**	3.262.370.371	47.524.894.753
3.Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	**23**	(151.699.383.407)	(224.663.787.319)
4.Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	**24**	196.894.264.657	76.700.918.042

5.Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	**25**	-	(163.806.742.000)
6.Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	**26**	-	-
7.Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	**27**	21.979.399.499	17.357.563.866
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**30**	(17.854.346.952)	(344.180.559.729)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1.Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	**31**	125.000.000.000	-
2.Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	**32**	-	-
3.Tiền thu từ đi vay	**33**	2.047.881.836.672	1.761.131.628.025
4.Tiền trả nợ gốc vay	**34**	(1.944.677.076.069)	(1.618.331.192.738)
5.Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính	**35**	(7.816.735.480)	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	**36**	(7.175.000.000)	(10.500.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**40**	213.213.025.123	132.300.435.287
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	**50**	97.381.088.738	(72.065.122.417)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	**60**	54.664.554.175	126.890.821.732
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	**61**	(399.067)	(161.145.140)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	**70**	152.045.243.846	54.664.554.175

Tóm lại, qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán, BKS xem xét không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng không có số liệu phải điều chỉnh, loại trừ. Về công tác Tài chính kế toán Công ty đã tuân thủ Luật pháp trong các hoạt động sản xuất kinh doanh; Nghiêm chỉnh chấp hành việc kê khai và nộp thuế đầy đủ, đúng hạn cho Ngân sách Nhà nước cũng như việc kê khai, thanh toán đầy đủ, đúng hạn trong việc chi trả tiền lương cho CBCNV và đóng đầy đủ BHXH, BHYT phát sinh trong kỳ.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban tổng giám đốc và cổ đông.

1. Năm 2023 BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

2. Ban kiểm soát thường xuyên kiểm tra giám sát tình hình hoạt động của các đơn vị.

3. Trong năm 2023 BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông về sai phạm của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Ban kiểm soát có nhiều ý kiến đóng góp cho HĐQT, Ban tổng giám đốc về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh cũng như công tác kế toán.

IV. Kiến nghị của Ban kiểm soát

1. Từ những đánh giá và kiến nghị về kết quả hoạt động nêu trên, BKS đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty về kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã trình Đại hội.

2. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

Trên cơ sở các vấn đề trên, để từng bước nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD của Công ty, BKS có một số ý kiến sau:

+ Đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc tiếp tục xây dựng chiến lược trung và dài hạn kế hoạch kinh doanh của Công ty.

+ Trong tình hình kinh tế hiện nay, HĐQT và Ban Tổng giám đốc cần chú trọng quản trị rủi ro, đánh giá và xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, năng lực quản lý... Làm cơ sở cho việc thực hiện, quản lý tất cả các mặt hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời lên kế hoạch xây dựng được chiến lược tổng thể dài hạn trong việc đầu tư các dự án.

+ Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm soát nội bộ để phát hiện, cảnh báo và đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời.

PHẦN III: KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT

+ Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

+ Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty trong hoạt
động quản lý điều hành công ty.

+ Xem xét thẩm định báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán của Công ty.

+ Giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn, quản lý dòng tiền và việc sử dụng hiệu quả đồng
vốn của cổ đông.

+ Giám sát việc thực hiện tiến độ huy động vốn cho Đầu tư và kế hoạch dòng tiền sử dụng cho năm 2024.

+ Thực hiện các công việc khác của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp.

Trên đây là Báo cáo tình hình kiểm soát các hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Damsan xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông công ty.

TM. BAN KIỂM SOÁT
(Trưởng ban)

Phạm Thị Hồi

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
Số: 01/TTr-ĐHĐCĐ	

Thái Bình, ngày 26 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua các báo cáo HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám Đốc

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Damsan;*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về Tổng kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.
- Báo cáo của Hội đồng Quản trị;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu P.TCHC.
(Tài liệu ĐHĐCĐ 2024).

VŨ HUY ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
Số: 02/TTr-ĐHĐCĐ	

Thái Bình, ngày 26 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Damsan.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty Cổ phần Damsan được kiểm toán độc lập bởi **Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY**, ký ngày 27 tháng 03 năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu P.TCHC.

(Tài liệu ĐHĐCĐ 2024).

VŨ HUY ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

Số: **03/TTr- ĐHĐCĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 26 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

(Thông qua việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 và dự kiến kế hoạch năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Damsan;*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Damsan đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY;*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

I. Trích lập các quỹ và mức trả cổ tức cho năm 2023 cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2023 (ĐVT: Tr.VNĐ)
1. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	**86.458,93**
2. Thuế TNDN phải nộp	**11.256,57**
3. Lợi nhuận sau thuế năm 2023	**74.990,04**
4. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	**72.453,6**
5. Phân phối lợi nhuận	**72.453,6**
5.1. Quỹ dự trữ bắt buộc	-
5.2. Quỹ đầu tư phát triển	2.173,6
5.3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.449,0
5.4. Lợi nhuận sau phân phối các quỹ	68.831,0
6. Lợi nhuận để lại từ các năm trước	**13.047,9**
7. Tổng lợi nhuận đến hết năm 2023	**81,878,9**
8. Đề nghị chia cổ tức 10% bằng tiền mặt	**76.168,5**
9. Lợi nhuận chuyển năm sau	**5.710,3**

II. Chia cổ tức 2023

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả. Mức chi trả cổ tức bằng tiền mặt là 10%.

III. Triển khai thực hiện

Sau khi phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao cho HĐQT thực hiện trả cổ tức dự kiến trong Quý II/2024.

IV. Đề xuất năm 2024

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Damsan, HĐQT đề xuất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 là 10%. Giao cho HĐQT căn cứ vào kết quả thực hiện năm 2024 để quyết định trả cổ tức năm 2024 bằng tiền hoặc cổ phiếu phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

VŨ HUY ĐÔNG

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu P.TCHC.
  (Tài liệu ĐHĐCĐ 2024).

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

Số: **04/TTr-ĐHĐCĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 26 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan

- *Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Damsan;*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Để đảm bảo cho hoạt động của HĐQT và BKS trong việc triển khai nhiệm vụ được giao, căn cứ vào Kế hoạch SXKD của Công ty Cổ phần Damsan năm 2023 và các quy định của Nhà nước, Công ty xin báo cáo tổng mức thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2023 và xin đề xuất tổng mức thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2024 như sau:

- **Thù lao thành viên HĐQT**

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng năm 2023	Đề xuất mức thù lao/tháng năm 2024
1	Chủ tịch hội đồng quản trị	15.000.000 VNĐ	15.000.000 VNĐ
2	Thành viên hội đồng quản trị	10.000.000 VNĐ	10.000.000 VNĐ

- **Thù lao của các thành viên BKS**

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng năm 2023	Đề xuất mức thù lao/tháng năm 2024
1	Trưởng ban kiểm soát	4.000.000 VND	4.000.000 VNĐ
2	Thành viên ban kiểm soát	3.000.000 VND	3.000.000 VNĐ

* **Tổng mức thù lao**:

Tổng mức thù lao	Báo cáo thù lao năm 2023
Hội đồng Quản trị	660.000.000 VNĐ
Ban kiểm soát	120.000.000 VNĐ

Các quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

* **Ngân sách hoạt động**:

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thanh toán các chi phí hợp lý phát sinh từ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu P.TCHC.

(Tài liệu ĐHĐCĐ 2024).

VŨ HUY ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **05/TTr- ĐHĐCĐ**

Thái Bình, ngày 26 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Damsan;*
- *Căn cứ yêu cầu lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho HĐQT công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu P. TCHC.
(Tài liệu ĐHĐCĐ 2024).

VŨ HUY ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

Số: 06/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Thái Bình, ngày 26 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

(Về việc đầu tư mở rộng Cụm công nghiệp Vũ Ninh, Ninh An và An Ninh)

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Damsan;*
- *Căn cứ Kế hoạch kinh doanh và đầu tư trong năm 2024-2025.*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua các nội dung sau:

I. Đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (phần mở rộng):

- Tên dự án : Đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Vũ Ninh (phần mở rộng)
- Địa điểm thực hiện : Xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.
- Quy mô : Tổng diện tích đất CCN Vũ Ninh sau khi mở rộng: 74,6 ha trong đó:
  - Diện tích đất quy hoạch hiện có khoảng: 37,1 ha.
  - Diện tích đất quy hoạch mở rộng khoảng: 37,5 ha.
  - Phần diện tích giao cho nhà đầu tư khoảng: 37,5 ha. Bao gồm:

  + **Đất xây dựng nhà máy, kho tàng: 250.098,7 m²;**
  + **Đất công trình hành chính, dịch vụ: 7.014,7 m²;**
  + **Đất cây xanh, mặt nước: 58.657,6 m²;**
  + **Đất khu hạ tầng kỹ thuật: 7.475,4 m²;**
  + **Đất giao thông: 52.335,6 m².**
- Tổng mức đầu tư : Dự kiến: **274.166.040.000** (Hai trăm bảy mươi bốn tỷ một trăm sáu mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng)
- Đơn vị thực hiện : Công ty Cổ phần Sợi EIFFEL
- Tiến độ thực hiện : Năm 2024 – 2025

II. Đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Ninh An, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình:

- Tên dự án : Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Ninh An.
- Địa điểm thực hiện : Xã Vũ Ninh, xã Vũ An, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Quy mô : Tổng diện tích đất CCN Ninh An: 74 ha, trong đó:

+ **Đất cây xanh sử dụng công cộng: 81.056,9 m²;**

+ **Đất công trình sản xuất công nghiệp, TTCN, kho tàng (Đất công nghiệp): 521.552,8 m²;**

+ **Đất công trình, dịch vụ: 5.228,1 m²;**

+ **Đất đường giao thông: 114.067,7 m²;**

+ **Mặt nước: 10.168,9 m².**

+ **Đất công trình hạ tầng kỹ thuật (Khu xử lý nước thải): 7.925,6 m²**

- Tổng mức đầu tư : Dự kiến: **679.300.000.000 đồng** (Sáu trăm bảy mươi chín tỷ ba trăm triệu đồng)
- Đơn vị thực hiện : Công ty Cổ phần Sợi EIFFEL
- Tiến độ thực hiện : Năm 2024 - 2025

III. Điều chỉnh, mở rộng hạ tầng Cụm công nghiệp An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình:

- Tên dự án : Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.
- Địa điểm thực hiện : Xã An Ninh, huyện Tiền Hải; Thị trấn Kiến Xương và xã Thượng Hiền, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.
- Quy mô : Tổng diện tích đất CCN An Ninh sau khi mở rộng: 74,91 ha trong đó:

  - Diện tích đất quy hoạch hiện có khoảng: 49,87 ha.
  - Diện tích đất quy hoạch mở rộng khoảng: 25,04 ha.

  Sau điều chỉnh:

+ **Đất nhà máy, kho tàng: 553.298 m²;**

+ **Đất các khu kỹ thuật: 9.619 m²;**

+ **Đất công trình hành chính, dịch vụ: 12.427,8 m²;**

+ **Đất cây xanh - mặt nước: 98.256,8 m²;**

+ **Đất giao thông: 75.501,2 m².**

- Tổng mức đầu tư mới : Dự kiến: **202.247.600.000** (Hai trăm linh hai tỷ, hai trăm bốn mươi bảy triệu, sáu trăm nghìn đồng)
- Đơn vị thực hiện : Công ty Cổ phần Sợi EIFFEL
- Tiến độ thực hiện : Năm 2024 - 2025

Trên đây là tờ trình của Công ty cổ phần DamSan xin đề xuất và kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua, đồng thời đề nghị Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu P.TCHC.
(Tài liệu ĐHĐCĐ 2024).

VŨ HUY ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
Số: 07/TTr-ĐHĐCĐ	*Thái Bình, ngày 25 tháng 03 năm 2024*

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

(Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Damsan

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;*
- *Điều lệ Công ty Cổ phần Damsan.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Damsan kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

Nhằm nâng cao năng lực về vốn, bổ sung nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư của Công ty.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Damsan

2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

3. Mã cổ phiếu: ADS

4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

5. Phương thức chào bán: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ

6. Số cổ phần hiện đang lưu hành: 73.394.727 cổ phiếu

(Số lượng cổ phiếu đang lưu hành nêu trên chưa bao gồm 3.000.000 cổ phiếu dự kiến được phát hành để chuyển đổi Trái Phiếu của Công ty trong Quý 2/2024. Trái Phiếu được chuyển đổi thuộc đợt phát hành riêng lẻ Trái Phiếu chuyển đổi của Công ty thực hiện trong năm 2021, mã Trái Phiếu là ADS2224001)

7. Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến: 10.000.000 cổ phiếu

8. Giá trị chào bán theo mệnh giá dự kiến: 100.000.000.000 đồng

9. Giá chào bán: Tối thiểu 15.000 đồng/cổ phiếu

10. Nguyên tắc xác định giá chào bán:

i. Giá trị sổ sách cổ phiếu Công ty Cổ phần Damsan tại thời điểm 31/12/2023 trên BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2023 (*theo công thức Giá trị sổ sách = (Vốn chủ sở hữu – Tài sản vô hình) / Số lượng cổ phiếu đang lưu hành*) là 12.501 đồng/cổ phần

ii. Giá đóng cửa của cổ phiếu ADS bình quân trong 30 phiên giao dịch gần nhất (từ ngày 16/02/2024 đến ngày 28/03/2024) là 13.331 đồng/cổ phiếu

Căn cứ giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu, giá trị thị trường của cổ phiếu ADS, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ cụ thể theo nguyên tắc: Giá chào bán cổ phiếu có thể thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán và giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phiếu theo báo cáo tài chính gần nhất nhưng không thấp hơn 15.000 đồng/cổ phiếu.

11. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 150.000.000.000 đồng

12. Đối tượng chào bán

a. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư

Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Điều 11 của Luật Chứng khoán 2019 số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.

b. Danh sách lựa chọn nhà đầu tư dự kiến

Số lượng nhà đầu tư: Chào bán cho dưới 100 nhà đầu tư.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, lựa chọn danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư để phân phối số cổ phiếu chào bán, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và sở hữu chéo của doanh nghiệp.

13. Phương án xử lý cổ phiếu còn dư do Nhà đầu tư không đăng ký mua hết (nếu có)

Trường hợp Nhà đầu tư không đăng ký mua hết số lượng cổ phần theo Phương án được duyệt, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục phân phối số cổ phần không phân phối hết cho Nhà đầu tư khác đảm bảo tiêu chí đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán ban đầu (15.000 đồng/cổ phiếu), trên cơ sở đảm bảo đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ này của Công ty không vượt quá phạm vi của một đợt chào bán riêng lẻ và phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định vẫn không tìm được nhà đầu tư phù hợp, HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu đã được phân phối.

14. Hạn chế chuyển nhượng

Cổ phiếu chào bán riêng lẻ chịu hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật

15. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng và thông qua phương án đảm bảo việc phát hành đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

16. Chào mua công khai

Trường hợp nhà đầu tư và người có liên quan tham gia mua cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty dẫn đến trường hợp phải thực hiện đăng ký chào mua công khai được quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán thì các đối tượng trên phải thực hiện quy trình đăng ký chào mua công khai với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định pháp luật.

17. Thời gian dự kiến chào bán

Sau khi Ủy ban chứng khoán nhà nước có văn bản về việc nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty. Dự kiến thực hiện trong năm 2024 và 2025.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ tối thiểu là 150.000.000.000 đồng sẽ được Công ty đầu tư vào các mục đích sau:

TT	Mục đích	Thời gian giải ngân dự kiến	Số tiền dự kiến (đồng)
1.	Đầu tư góp vốn vào CTCP Sợi EFFIEL	Năm 2024 - 2025	150.000.000.000

Thông tin chi tiết về CTCP Sợi EFFIEL và dự án mà CTCP Sợi EFFIEL đang thực hiện

a. CTCP Sợi EFFIEL

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Sợi EIFFEL
- Mã số doanh nghiệp: 1001067263 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 12/06/2015, thay đổi lần thứ 6 ngày 15/08/2023
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô 159/14, khu công nghiệp Gia Lễ, Xã Đông Xuân, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam
- Vốn điều lệ: 300.000.000.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh chính: Sản xuất kinh doanh sợi; Sản xuất vải dệt thoi; Hoàn thiện sản phẩm dệt, xây dựng công trình, kinh doanh bất động sản
- Tỷ lệ sở hữu của ADS tại Công ty Cổ phần Sợi EIFFEL thời điểm hiện tại: ADS sở hữu 25.500.000 cổ phiếu Công ty Cổ phần Sợi EIFFEL, tương ứng sở hữu 85% số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại Công ty Cổ phần Sợi EIFFEL.
- Mối quan hệ giữa ADS, người nội bộ của ADS và Công ty Cổ phần Sợi EIFFEL: Công ty Cổ phần Sợi EIFFEL là công ty con của ADS, và là tổ chức có liên quan đến người nội bộ của ADS.

b. Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp Vũ Ninh (phần mở rộng)

- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Sợi EFFIEL
- Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp Vũ Ninh (phần mở rộng)

- Địa điểm: Xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
- Sản phẩm của dự án: Xây dựng hạ tầng đồng bộ để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất kinh doanh các lĩnh vực ngành nghề đầu tư đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Bình. Không thu hút các lĩnh vực, ngành sản xuất có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường không khuyến khích trên địa bàn tỉnh Thái Bình.
- Quy mô dự án: 385.572m2
- Tổng mức đầu tư: 274.166.040.000 đồng.

2. Phương án bù đắp nguồn vốn thiếu hụt huy động từ đợt chào bán

Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, HĐQT Công ty sẽ xem xét sử dụng linh hoạt nguồn vốn vay Ngân hàng, các nguồn vốn khác từ khách hàng hoặc tìm kiếm các nguồn tài trợ bổ sung để thực hiện bù đắp phần vốn thiếu hụt.

3. Ủy quyền

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình hoạt động cụ thể của Công ty quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết và thay đổi phương án sử dụng vốn, đảm bảo phù hợp với nhu cầu thực tiễn của Công ty và mang lại hiệu quả đầu tư cho Công ty. HĐQT sẽ báo cáo việc điều chỉnh mục đích sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành (nếu có) tại kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

IV. ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN VÀ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BỔ SUNG

- Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thành công sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HSX) sau khi hoàn tất đợt chào bán.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm theo phương án nêu trên tại VSDC và HSX theo đúng quy định của pháp luật.

V. ỦY QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các vấn đề sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành và tiến hành các thủ tục cần thiết khác để triển khai phương án phát hành;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa;
- Quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết, bao gồm cả việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất;
- Triển khai phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán phù hợp với mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty; Tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất;
- Triển khai các công việc cần thiết để thay đổi đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành;

- Đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu mới phát hành theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Trong trường hợp quy định của Pháp luật liên quan đến việc chào bán riêng lẻ có điều chỉnh, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh phương án phát hành và hồ sơ chào bán để phù hợp với quy định hiện hành;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án chào bán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh một phần hoặc toàn bộ Phương án chào bán theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước để việc huy động vốn của Công ty đảm bảo thành công và đúng theo quy định của Pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến đợt chào bán.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu P.TCHC.

(Tài liệu ĐHĐCĐ 2024).

VŨ HUY ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: ADS.001

Họ và tên Đại biểu:

Số lượng cổ phần sở hữu: **.....** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **…….** cổ phần

Tổng số lượng cổ phần đại diện: ..... cổ phần

Quý đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng nội dung biểu quyết

STT	NỘI DUNG	TÁN THÀNH	KHÔNG TÁN THÀNH	KHÔNG Ý KIẾN
1.	Nội dung 1: Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát	☐	☐	☐
2	Nội dung 2: Thông qua BCTC đã được kiểm toán năm 2023.	☐	☐	☐
3	Nội dung 3: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023; Kế hoạch cổ tức năm 2024	☐	☐	☐
4	Nội dung 4: Thông qua Tờ trình chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024	☐	☐	☐
5	Nội dung 5: Thông qua việc uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024	☐	☐	☐
6	Nội dung 6: Thông qua Tờ trình về việc đầu tư xây dựng 2 tòa nhà ở xã hội tại KĐT Phú Xuân Damsan	☐	☐	☐
7	Nội dung 7: Tờ trình về việc đầu tư mở rộng CCN An Ninh, Vũ Ninh, Ninh An	☐	☐	☐
8	Nội dung 8: Tờ trình về phương án chào bán 15 triệu cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.	☐	☐	☐
9	Nội dung 9: Tờ trình về phương án chào bán 10 triệu cổ phiếu cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	☐	☐	☐

Hướng dẫn:

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn một trong các phương án:

Tán thành, không tán thành, không ý kiến cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 20 tháng 04 năm 2024

ĐẠI BIỂU

(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

Số : /NQ-ĐHĐCĐ/ADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Thái Bình, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN
(Bản dự thảo)

Căn cứ:

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 ngày 26/11/2009 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Damsan;*
- *Biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày tháng 04 năm 2024;*
- *Căn cứ Biên bản kiểm phiếu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Damsan ngày tháng 04 năm 2024.*

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Damsan tổ chức tại Khách sạn Dream, 355 Lý Bôn, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình ngày tháng 04 năm 2024 đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các báo cáo:

- Báo cáo số 01/BC-ĐHĐCĐ/2024 của Ban Tổng giám đốc về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 & kế hoạch năm 2024.
- Báo cáo số 02/BC-ĐHĐCĐ/2024 của Hội đồng Quản trị năm 2023 & kế hoạch 2024
- Báo cáo số 03/BC-ĐHĐCĐ/2024 BKS của Ban Kiểm Soát

**** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2023***

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng (giảm) năm 2023/2022
1	Tổng tài sản	2.181,69	2.503,79	+14,76
2	Vốn chủ sở hữu	657,09	918,25	+39,74
3	Doanh thu thuần	1.692,60	1.641,84	-3
Trong đó	*Doanh thu từ KD sợi, khăn*	*1.279,98*	*1.282*	+0,15
	Doanh thu từ BĐS	264,30	*178,21*	-32,58
6	Lợi nhuận trước thuế	86,24	86,45	+0,24
7	Lợi nhuận sau thuế	74,94	74,99	+0,06

**** Kế hoạch kinh doanh Công ty năm 2024***

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	% tăng (giảm) so với năm 2023
1	Doanh thu thuần	1.641,84	2.408	+46,66%
2	Lợi nhuận trước thuế	86,45	114,6	+32,56%
3	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	10%	10%	0%
4	Lao động bình quân (người)	7.500.000 đồng/người	8.000.000 đồng/người	6,66%

Điều 2. Thông qua Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ về việc thông qua các báo cáo HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc

Điều 3. Thông qua Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023.

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 03/TTr-ĐHĐCĐ thông qua việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 và đề xuất chi trả cổ tức năm 2024.

a) **Trích lập các quỹ và mức trả cổ tức cho năm 2023 cụ thể như sau:**

Chỉ tiêu	Năm 2023 (ĐVT: Tr.VNĐ)
1. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	**86.458,93**
2. Thuế TNDN phải nộp	**11.256,57**
3. Lợi nhuận sau thuế năm 2023	**74.990,04**
4. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	**72.453,6**
5. Phân phối lợi nhuận	**72.453,6**
5.1. Quỹ dự trữ bắt buộc	-
5.2. Quỹ đầu tư phát triển	2.173,6
5.3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.449,0
5.4. Lợi nhuận sau phân phối các quỹ	68.831,0
6. Lợi nhuận để lại từ các năm trước	**13.047,9**
7. Tổng lợi nhuận đến hết năm 2023	**81,878,9**
8. Đề nghị chia cổ tức 10% bằng tiền mặt	**76.168,5**
9. Lợi nhuận chuyển năm sau	**5.710,3**

b) Chia cổ tức năm 2023

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả. Mức chi trả cổ tức bằng tiền mặt là 10%.

c) Đề xuất mức cổ tức cho năm 2024

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Damsan, HĐQT đề xuất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 là 10%. Giao cho HĐQT căn cứ vào kết quả thực hiện năm 2024 để quyết định trả cổ tức năm 2024 bằng tiền hoặc cổ phiếu phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2024:

a) Thù lao Hội đồng quản trị

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng năm 2023	Đề xuất mức thù lao/tháng năm 2024
1	**Chủ tịch hội đồng quản trị**	15.000.000 VNĐ	15.000.000 VNĐ
2	**Thành viên hội đồng quản trị**	10.000.000 VNĐ	10.000.000 VNĐ

b) Thù lao thành viên Ban kiểm soát

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng năm 2023	Đề xuất mức thù lao/tháng năm 2024
1	**Trưởng ban kiểm soát**	4.000.000 VND	4.000.000 VNĐ
2	**Thành viên ban kiểm soát**	3.000.000 VND	3.000.000 VNĐ

c) Tổng mức thù lao

Tổng mức thù lao	Báo cáo thù lao năm 2023
Hội đồng Quản trị	660.000.000 VNĐ
Ban kiểm soát	120.000.000 VNĐ

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2024.

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ về việc đầu tư mở rộng Cụm công nghiệp An Ninh, Ninh An và Vũ Ninh.

Điều 8: Thông qua Tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ về Phương án chào bán 10 triệu cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tăng vốn điều lệ.

Điều 9: Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, và các Phòng ban có liên quan, triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày tháng 04 năm 2024.

Nơi nhận:

- *UBCKNN; Sở GDCK (CBTT);*
- *HĐQT, BKS, Ban TGĐ Cty;*
- *Lưu P.TCHC,TCKT.*

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA

VŨ HUY ĐÔNG